BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long
longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa
khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung
trunglq@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng
hungtt@bsc.com.vn

Nguyễn Tuấn Anh
anhnt@bsc.com.vn

Thứ sáu, ngày 20 tháng 4 năm 2018

Vietnam Daily Review

Hồi phục

Tổng quan

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 23/4/2018		●	
Week 23/4-27/4/2018		●	
Tháng 4/2018		●	

Điểm nhấn

• Tâm lý thị trường cải thiện giúp chỉ số tăng điểm trở lại.
• Thanh khoản thị trường duy trì ở mức thấp, khối lượng GDTT tăng đột biến
• Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất bao gồm VCB (+3.95 điểm), GAS (+3.29 điểm), CTG (+2.59 điểm), SAB (+2.3 điểm), VIC (+2.03 điểm).
• Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm VNM (-0.8 điểm), VJC (-0.21 điểm), QCG (-0.08 điểm), KDH (-0.06 điểm), PPC (-0.05 điểm)
• Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên hôm nay đạt 4,823.2 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên hôm nay là 41.85 điểm. Thị trường có 168 mã tăng và 116 mã giảm.
• Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index tăng 25.23 điểm, đóng cửa tại 1,119.86 điểm. Bên cạnh đó, HNX-Index tăng 1.52 điểm lên 132.58 điểm.
• Khối ngoại hôm nay đã mua ròng 3138.26 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã NVL (3,391.3 tỷ), HPG (27.5 tỷ), HDB (18.8 tỷ). Ngược lại họ bán ròng 1.99 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Thị trường đã có phiên giao dịch hồi phục sau phiên giảm bất ngờ hôm qua. Đầu phiên giao dịch tâm lý thận trọng vẫn chi phối thị trường khi Vn-Index chỉ dao động quanh mức tham chiếu. Tuy nhiên, càng về cuối phiên, tâm lý mua vào bắt đáy khiến dòng tiền đổ vào thị trường tăng vọt. Các cổ phiếu vốn hóa lớn như VIC, MSN, KDC… được mua vào nhiều, cùng với sự khởi sắc của nhóm Ngân hàng (ACB, MBB, BID, VPB…) kéo thị trường tăng điểm trở lại. Đáng chú ý, giao dịch thỏa thuận của NVL và VPB tăng mạnh. BSC nhận định, áp lực điều chỉnh có thể còn tiếp tục xuất hiện cho đến khi thị trường có tín hiệu hồi phục rõ ràng. Nhà đầu tư trung và dài hạn có thể điều chỉnh tỷ trọng danh mục, kết hợp với theo dõi thị trường để chờ đợi những tín hiệu tích cực hơn.

Phân tích kỹ thuật: GAS_Nổi lửa lên em

(Vui lòng tải và xem **trang 2 báo cáo**)
(Để xem thêm thông tin cổ phiếu lớn, vui lòng tải và xem **trang 4 báo cáo**)

VN-INDEX	**1119.86**
Giá trị: 6279.82 tỷ	25.23 (2.3%)
Khối ngoại (ròng): 3138.26 tỷ	

HNX-INDEX	**132.58**
Giá trị: 675.23 tỷ	1.53 (1.17%)
Khối ngoại (ròng): -1.99 tỷ	

UPCOM-INDEX	**58.25**
Giá trị: 214.4 tỷ	0.45 (0.78%)
Khối ngoại(ròng): 7.27 tỷ	

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	68.6	0.48%
Giá vàng	1,341	-0.35%
Tỷ giá USD/VND	22,775	-0.01%
Tỷ giá EUR/VND	27,957	-0.38%
Tỷ giá JPY/VND	21,143	-0.32%
LS liên NH 1 tháng	1.8%	-
LS TPCP 5 năm	3.3%	-

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
NVL	3391.30	VJC	89.60
HPG	27.50	VIC	80.90
HDB	18.90	MSN	36.80
DXG	17.30	VNM	27.00
VHC	17.20	VCB	24.40

Nguồn: BSC Research

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Nguyễn Tuấn Anh
anhnt@bsc.com.vn

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

Mã	Thanh khoản (tr $)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
GAS	5.5	134.0	124	136	MUA	Tăng giá kéo dài
HPG	8.3	58.8	58	62	NGƯNG BÁN	Giảm giá trung hạn
VCB	8.2	64.0	62	75	NGƯNG BÁN	Giảm giá trung hạn
SSI	8.1	42.0	40	44	NGƯNG BÁN	Tăng giá kéo dài
MBB	8.0	32.9	13	37	NGƯNG BÁN	Giảm giá trung hạn
VJC	7.5	195.7	77	229	NGƯNG BÁN	Giảm giá trung hạn
ACB	11.7	48.1	45	52	NGƯNG BÁN	Giảm giá ngắn hạn
DXG	6.3	37.0	34	40	NGƯNG BÁN	Giảm giá ngắn hạn
CTG	6.2	33.5	13	38	NGƯNG BÁN	Giảm giá ngắn hạn
VNM	6.1	186.0	71	215	NGƯNG BÁN	Giảm giá kéo dài

Quý khách vui lòng liên hệ với tư vấn viên để có cập nhật thêm về tín hiệu trong phiên của cổ phiếu

Hình 1
HSX-Index Intraday

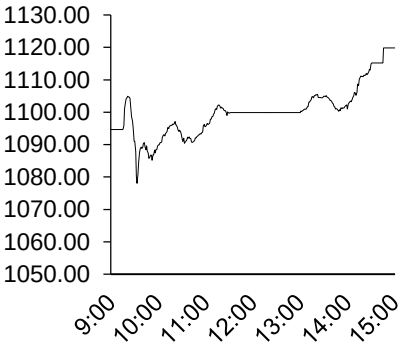

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

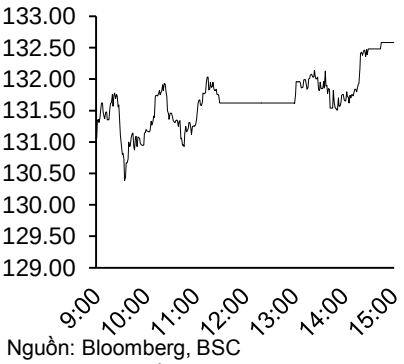

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Phân tích kỹ thuật

GAS _ Nổi Lửa Lên Em

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: Tăng giá dài hạn, Tích lũy ngắn hạn
- Chỉ báo MACD: Có xu hướng hội tụ với đường tín hiệu từ dưới lên
- Chỉ báo RSI: Giao động trong biên độ 50-70

Nhận định: GAS đang trong xu hướng tăng giá dài hạn và thử thách ngưỡng kháng cự 136.4. Hiện tại cổ phiếu đang trong nhịp tích lũy ngắn hạn với biên độ 126 -132. Diễn biến giá cổ phiếu ổn định, trong khi thị trường điều chỉnh mạnh. Trong phiên giao dịch hôm nay, GAS tăng 3.6% với giá trị thanh khoản tốt vượt khỏi biên độ 126-132. Ngưỡng kháng cự gần của GAS là đỉnh cũ ở mức 136.4. Các tín hiệu kỹ thuật cho thấy vận động giá cổ phiếu vẫn đang tốt.

Khuyến nghị: Nhà đầu tư tiếp tục theo dõi diễn biến giá cổ phiếu khi tiếp cận ngưỡng kháng cự 136.4. Nếu giá cổ phiếu vượt thành công ngưỡng kháng cự với giá trị thanh khoản tốt, giá mục tiêu sẽ là 156.

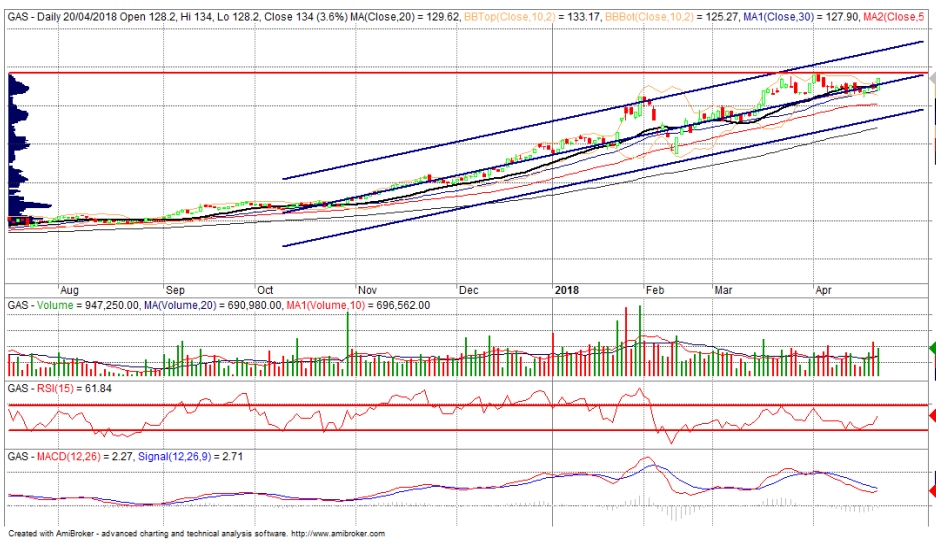

Bảng 1
Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1804	1066.9	-4.1%	-1.1%
VN30F1805	1096.9	1.7%	127.8%
VN30F1806	1105.0	1.0%	163.0%
VN30F1809	1136.0	1.0%	2.0%

Bảng 2
Top tăng điểm VN30

CK	Giá	±giá (%)	Index pt
HPG	59	3.2	3.3
MSN	96	3.4	2.7
VIC	123	1.7	2.6
VCB	64	4.9	2.1
MBB	33	3.0	1.9

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	±giá (%)	Index pt
VNM	186	-0.8	-0.7
VJC	196	-0.7	-0.6
HSG	19	-0.3	0.0
CII	32	0.0	0.0
DHG	109	0.0	0.0

Câu chuyện cuối tuần

Buông bỏ_Nguồn: Sưu tầm

Sư phụ hỏi đệ tử: “Nếu như con muốn đun một ấm nước sôi, con nhóm củi được một nửa thì phát hiện không đủ củi, con nên làm thế nào?”

Có đệ tử nói là phải nhanh chóng đi tìm củi, có người nói là đi mượn, có người nói là đi mua.

Sư phụ nói: “Tại sao lại không đổ đi một ít nước trong ấm ra?”

Lời bình: Chuyện đời không thể lúc nào cũng như ý, có mất thì mới có được.

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	GTN	05/04/2018	11.60	11.70	0.9%	10.9	14.0
Trung bình					**0.9%**		

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/4/2015	13.8	32.85	138.0%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	58.80	130.9%	57.0	64.3
3	HCM	18/09/2017	41.9	80.00	90.9%	76.0	90.0
4	PDR	2/3/2018	37.4	41.50	11.1%	34.0	45.0
5	GEX	2/4/2018	36.8	38.30	4.2%	30.0	50.0
Trung bình					**75.0%**		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dừng lỗ	Mục tiêu
1	PVT	23/06/2016	11.1	20.4	83.8%	19.5	22.7
2	CTI	29/07/2017	29.7	33.4	12.5%	31.2	36.3
3	ACB	2/2/2018	41.5	48.1	15.9%	38.3	47.0
4	PLX	16/3/2018	83.0	69.4	-16.4%	75.0	114.0
5	VGC	06/04/2018	25.2	23.7	-6.0%	23.2	32.5
Trung bình					**18.0%**		

Nguồn: BSC Research

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE
MWG	Bán lẻ	102.1	4.2%	0.6	1,452	1.5	7,166	14.2	5.5	49.0%	45.3%
PNJ	Bán lẻ	172.4	4.5%	0.9	821	1.9	7,307	23.6	6.3	49.0%	32.6%
BVH	Bảo hiểm	99.0	4.2%	1.5	2,968	1.9	2,246	44.1	4.8	25.3%	10.7%
PVI	Bảo hiểm	38.2	-1.5%	0.6	386	1.0	2,114	18.1	1.3	43.9%	7.1%
VIC	Bất động sản	123.0	1.7%	1.3	14,292	22.0	2,460	50.0	9.5	10.6%	16.1%
VRE	Bất động sản	48.0	2.6%	1.2	4,020	3.0	791	60.7	3.5	32.9%	5.7%
NVL	Bất động sản	69.8	0.0%	0.6	2,629	11.5	2,534	27.5	4.5	5.2%	18.7%
REE	Bất động sản	37.6	1.1%	1.0	514	1.0	4,442	8.5	1.5	48.9%	18.1%
DXG	Bất động sản	37.0	4.2%	1.1	494	6.3	3,040	12.2	2.7	41.9%	24.6%
SSI	Chứng khoán	42.0	3.4%	1.2	925	8.1	2,371	17.7	2.5	54.2%	14.2%
VCI	Chứng khoán	105.1	-0.8%	0.8	556	1.2	5,790	18.2	4.2	39.4%	30.5%
HCM	Chứng khoán	80.0	2.4%	1.1	457	1.6	4,280	18.7	3.7	58.3%	21.4%
FPT	Công nghệ	61.3	1.0%	0.8	1,441	2.6	5,532	11.1	2.8	48.8%	28.0%
FOX	Công nghệ	58.0	-3.3%	0.1	578	0.0	3,453	16.8	4.3	0.2%	26.5%
GAS	Dầu khí	134.0	3.6%	1.4	11,298	5.5	4,991	26.9	6.2	3.5%	24.0%
PLX	Dầu khí	69.4	3.9%	1.5	3,543	2.2	3,013	23.0	3.9	12.1%	17.1%
PVS	Dầu khí	21.6	0.9%	1.6	425	2.5	1,792	12.1	0.9	17.6%	7.6%
BSR	Dầu khí	21.6	1.4%	-0.1	2,950	0.8	#N/A N/A	#N/A N/A	#N/A N/A	56.7%	14.0%
DHG	Dược	109.0	0.0%	0.4	628	0.5	4,344	25.1	5.2	46.9%	20.5%
DPM	Hóa chất	20.1	0.8%	0.9	347	0.3	1,426	14.1	1.0	22.4%	8.7%
DCM	Hóa chất	12.5	0.0%	0.5	290	0.1	1,075	11.6	1.1	4.1%	9.5%
VCB	Ngân hàng	64.0	4.9%	1.5	10,143	8.2	2,527	25.3	4.4	20.4%	18.1%
BID	Ngân hàng	39.5	3.8%	1.3	5,941	4.1	1,985	19.9	2.9	2.6%	15.3%
CTG	Ngân hàng	33.5	6.0%	1.5	5,495	6.2	1,996	16.8	2.0	30.0%	12.0%
VPB	Ngân hàng	61.2	0.7%	0.9	4,037	9.4	4,564	13.4	3.1	23.5%	26.9%
MBB	Ngân hàng	32.9	3.0%	1.1	2,627	8.0	2,301	14.3	2.1	20.0%	13.2%
ACB	Ngân hàng	48.1	0.8%	0.9	2,298	11.7	1,953	24.6	3.3	30.0%	14.1%
BMP	Nhựa	61.3	1.3%	1.0	221	0.9	5,676	10.8	2.0	71.7%	19.6%
NTP	Nhựa	56.3	0.9%	0.5	221	0.1	4,922	11.4	2.4	23.2%	25.1%
MSR	Tài nguyên	28.8	3.6%	1.4	913	0.1	286	100.7	1.8	2.1%	1.0%
HPG	Thép	58.8	3.2%	0.8	3,929	8.3	5,540	10.6	2.8	39.9%	30.8%
HSG	Thép	18.6	-0.3%	1.0	286	1.4	3,523	5.3	1.3	26.0%	28.8%
VNM	Tiêu dùng	186.0	-0.8%	0.7	11,891	6.1	6,356	29.3	11.5	59.5%	40.5%
SAB	Tiêu dùng	222.0	4.6%	0.8	6,272	0.5	7,249	30.6	10.6	9.7%	38.3%
MSN	Tiêu dùng	96.2	3.4%	1.1	4,439	9.5	2,877	33.4	6.8	32.4%	20.6%
SBT	Tiêu dùng	18.5	3.1%	1.0	454	3.1	1,086	17.0	1.5	7.5%	7.4%
ACV	Vận tải	91.7	-0.4%	0.8	8,795	0.3	1,883	48.7	7.3	3.5%	15.9%
VJC	Vận tải	195.7	-0.7%	0.9	3,891	7.5	11,931	16.4	18.5	25.8%	#VALUE!
HVN	Vận tải	42.5	0.7%	1.7	2,341	0.7	1,727	24.6	3.5	8.9%	14.6%
GMD	Vận tải	28.7	0.2%	0.8	364	0.6	1,922	14.9	1.3	20.4%	8.1%
PVT	Vận tải	20.4	0.7%	1.0	253	0.1	1,599	12.8	1.6	33.6%	12.4%
VCS	Vật liệu xây dựng	115.5	0.3%	0.9	814	0.6	6,830	16.9	7.7	1.3%	58.5%
VGC	Vật liệu xây dựng	23.7	4.4%	1.1	468	1.5	1,697	14.0	1.6	34.5%	11.8%
HT1	Vật liệu xây dựng	13.6	0.4%	0.8	228	0.1	1,277	10.6	1.0	6.4%	9.4%
CTD	Xây dựng	147.8	6.9%	0.2	510	1.0	20,255	7.3	1.5	42.6%	23.2%
VCG	Xây dựng	20.8	1.5%	1.7	405	0.5	3,037	6.8	1.4	9.3%	21.5%
CII	Xây dựng	32.0	0.0%	0.6	347	1.4	6,032	5.3	1.6	67.0%	35.9%
POW	Điện	14.6	0.0%	0.6	1,506	0.9	494	29.6	1.3	65.5%	4.5%
NT2	Điện	32.3	1.1%	0.7	409	0.4	2,646	12.2	1.9	22.3%	16.1%

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VCB	64.00	4.92	3.95	3.00MLN
GAS	134.00	3.63	3.29	947250.00
CTG	33.50	6.01	2.59	4.35MLN
SAB	222.00	4.62	2.30	54550.00
VIC	123.00	1.74	2.03	4.17MLN

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	48.10	0.84	0.34	5.55MLN
SHB	12.80	1.59	0.22	10.84MLN
CEO	17.60	10.00	0.16	5.20MLN
VGC	23.70	4.41	0.12	1.48MLN
VPI	42.70	2.89	0.09	236530

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VNM	186.00	-0.80	-0.80	739700.00
VJC	195.70	-0.66	-0.22	862320.00
QCG	10.85	-6.87	-0.08	216480.00
KDH	40.90	-0.97	-0.06	306360.00
PPC	18.80	-2.08	-0.05	232640.00

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VC3	19.00	-5.47	-0.03	1.10MLN
DBC	20.70	-1.90	-0.02	46800
PVI	38.20	-1.55	-0.02	581334
MSC	12.60	-10.00	-0.02	200
PLC	20.50	-2.38	-0.01	12710

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
TIX	33.70	6.98	0.02	10.00
CTD	147.80	6.95	0.28	162160.00
MCP	29.30	6.93	0.01	2950.00
LGC	24.70	6.93	0.11	70140.00
DIG	23.20	6.91	0.13	1.67MLN

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
CEO	17.60	10.00	0.16	5.20MLN
PCG	7.70	10.00	0.00	3.35MLN
SDG	35.20	10.00	0.01	640100
VSM	14.30	10.00	0.00	200
NBW	16.70	9.87	0.00	4400

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
STT	8.84	-6.95	0.00	520
LAF	9.12	-6.94	0.00	6530
HOT	41.85	-6.90	-0.01	700
QCG	10.85	-6.87	-0.08	216480
HTL	28.00	-6.67	-0.01	1670

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KHL	0.30	-25.00	0.00	372420
ONE	9.10	-9.90	0.00	31100
DID	4.60	-9.80	0.00	10100
NHA	9.30	-9.71	-0.01	100
KMT	5.80	-9.38	0.00	500

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 3

Giao dịch khối ngoại

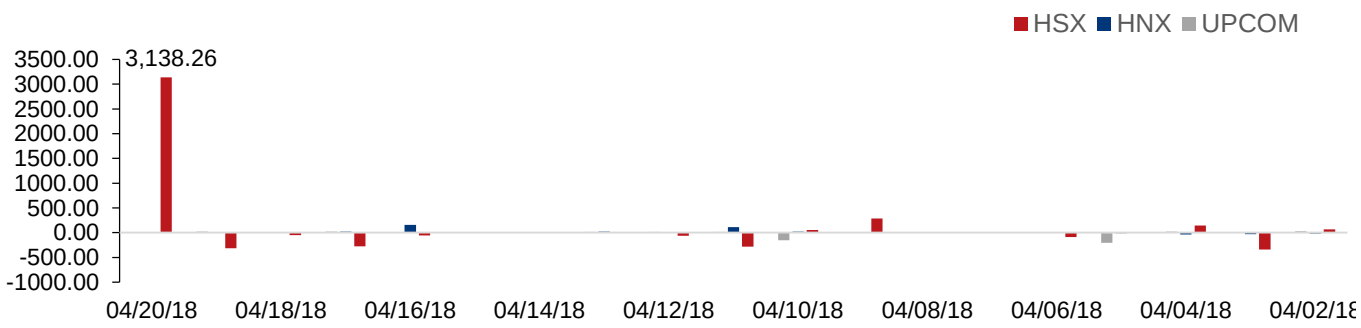

Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
2	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector outlook_2018_VN_Part 2	Phân tích ngành		Click	
5	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2017	Phân tích ngành		Click	
6	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2017	Phân tích ngành		Click	
7	BSC_Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M09	Phân tích vĩ mô		Click	
9	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M08	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M07	Phân tích vĩ mô		Click	
11	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M06	Phân tích vĩ mô		Click	
12	BSC_Vietnam Sector_VN_Ngành cao su	Phân tích ngành		Click	
13	Sector insight_Đánh giá tác động SBV hạ lãi	Phân tích ngành		Click	
14	BSC_Vietnam Macro Outlook_2017 Second half	Phân tích vĩ mô		Click	
15	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M05	Phân tích vĩ mô		Click	
16	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2017	Phân tích ngành		Click	
17	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M04	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M03	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M02	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2017M01	Phân tích vĩ mô		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	CSM	Cao su	Nắm giữ	14/03/2018	14.7	17.0	13.8	293	47.1	1.2	Click	
2	NT2	Điện	Nắm giữ	3/12/2018	29.3	30.2	32.3	2,646	12.2	1.9	Click	
3	EIB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	15.0	17.3	16.2	669	24.2	1.4	Click	
4	VIS	Thép	Theo dõi	13/03/2018	34.7	43.0	34.0	206	164.7	2.3	Click	
5	ACB	Ngân hàng	Mua	3/12/2018	46.8	55.8	48.1	1,953	24.6	3.3	Click	
6	VSC	Vận tải	Nắm giữ	3/8/2018	42.1	45.4	35.7	4,735	7.5	1.2	Click	
7	DIG	Bất động sản	Mua	3/8/2018	27.3	36.6	23.2	824	28.2	2.0	Click	
8	PVT	Vận tải	Nắm giữ	3/5/2018	18.0	20.2	20.4	1,599	12.8	1.6	Click	
9	HPG	Thép	Mua	3/1/2018	66.7	79.3	58.8	5,540	10.6	2.8	Click	
10	DXG	Bất động sản	Mua mạnh	2/12/2018	28.2	40.0	37.0	3,040	12.2	2.7	Click	
11	TNG	Dệt may	Mua	16/01/2018	15.5	18.1	13.9	2,973	4.7	0.9	Click	
12	CSV	Cao su	Mua	12/6/2017	34.3	42.0	39.4	5,435	7.2	2.2	Click	
13	FPT	Công nghệ	Mua	15/11/2017	56.9	70.2	61.3	5,532	11.1	2.8	Click	
14	VCB	Ngân hàng	Nắm giữ	13/11/2017	43.1	45.0	64.0	2,527	25.3	4.4	Click	
15	PVS	Dầu khí	Mua	11/8/2017	16.1	17.5	21.6	1,792	12.1	0.9	Click	
16	MBB	Ngân hàng	Mua	11/3/2017	22.6	26.0	32.9	2,301	14.3	2.1	Click	
17	CTD	Xây dựng	Mua	11/3/2017	225.0	254.3	147.8	20,255	7.3	1.5	Click	
18	HAG	Nông nghiệp	Mua	11/2/2017	8.0	14.6	5.5	164	33.7	0.4	Click	
19	RAL	Tiêu dùng	Mua	24/10/2017	134.1	167.5	131.0	18,611	7.0	2.3	Click	
20	PNJ	Bán lẻ	Mua	23/10/2017	109.0	132.0	172.4	7,307	23.6	6.3	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

http://www.bsc.com.vn

Bloomberg: BSCV <GO>